

Chỉ số TT	GT cuối tháng	T2%	2T%
Việt Nam	1,880.3	2.8	5.4
VNI	1,880.3	2.8	5.4
VN30	2,061.8	1.6	1.5
VN Mid	2,300.0	3.3	3.7
VN Small	1,517.4	1.6	2.8
HNI	262.8	2.6	5.6
HN30	576.5	0.9	7.1

GT vốn hoá cuối tháng (tỷ USD)	T1/26	T2/26
HSX	328.7	339.7
HNX	17.9	18.1
UPCOM	58.9	56.9
Tổng cộng	405.5	414.6

Thanh khoản (triệu USD)	T1/26	T2/26
GTGD TB/ngày (bao gồm thoả thuận)		
HSX	1,337.2	1,114.4
HNX	85.4	67.2
UPCOM	63.6	42.4
Tổng cộng	1,486.3	1,224.0

KN mua ròng	T1/26	T2/26
HSX	-228.1	-301.5
HNX	-3.3	2.2
UPCOM	-26.6	-2.4
Tổng cộng	-258.0	-301.6

Dự báo	2025	2026F
GDP thực (% YoY)	8.0	8.5
CPI (bq, % YoY)	3.3	3.5
Tăng trưởng tín dụng (%)	17.9	17.9
VN-Index	1,784.5	2,033.0

P/E (trượt 12T)	T1/26	T2/26
Việt Nam (VNI)	16.4	16.9
Thái Lan (SET)	14.2	17.1
Philippines (PCOMP)	10.6	11.2
Indonesia (JCI)	20.8	20.6

Nguồn: Bloomberg, HSX, HNX

Vũ Minh Đức

Phó Giám đốc

duc.vu@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.363

Hoàng Nam

Giám đốc

nam.hoang@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.124

Báo cáo Chiến lược thị trường ngắn hạn tháng 3/2026 - Nhà đầu tư phòng thủ trước bất ổn địa chính trị

Chỉ số VNI tăng 2,8% trong tháng 2/2026. Tiếp tục quán tính giảm trong nửa đầu tháng Hai xuống mức thấp nhất tại 1.754,0 điểm (-4,1% so với cuối tháng 1/2026), VNI đã phục hồi nhanh chóng trong ba ngày giao dịch trước Tết và duy trì đà tăng sau Tết. Nhờ đó, chỉ số đã đóng cửa tháng Hai ở mức 1.880,3 điểm, tăng 2,8% so với tháng 1 và ghi nhận tháng tăng điểm thứ 4 liên tiếp.

Ngành Dầu khí tiếp tục dẫn đầu về hiệu suất trong tháng Hai, tăng 21%, chủ yếu nhờ BSR (+39%) và PVD (+25%). Ngành Bất động sản đứng thứ hai với mức tăng +12%, chủ yếu được hỗ trợ bởi VIC (+22%). Ngược lại, Công nghệ (-10%), Hàng tiêu dùng (-5%) và Tiện ích (-3%)... là những ngành đi ngược xu hướng chung.

Triển vọng thị trường tháng 3/2026

*** Yếu tố hỗ trợ:**

+ Môi trường kinh tế trong nước tiếp tục dấu hiệu khởi sắc. Trong báo cáo PMI mới nhất, tăng trưởng sản xuất đạt mức cao nhất trong 19 tháng nhờ sự gia tăng đáng kể các đơn đặt hàng mới, điều này có thể hỗ trợ sản xuất trong những tháng tới.

+ FTSE Russell chuẩn bị các cuộc họp đánh giá giữa kỳ vào tháng 3/2026 về khả năng chính thức nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam. Vietcap đánh giá công tác chuẩn bị nâng hạng thị trường vẫn diễn ra thuận lợi.

*** Yếu tố rủi ro:**

+ Cuộc xung đột vẫn đang có dấu hiệu leo thang giữa Mỹ và Israel với Iran có thể tiềm ẩn sự nhiễu động cho thị trường chứng khoán toàn cầu. Đối với thị trường Việt Nam, tác động của cuộc khủng hoảng này sẽ tạo ra sự phân hóa sâu sắc. Trong khi các cổ phiếu Dầu khí, Phân bón, Cảng biển và Vận tải biển, Kim loại quý và trang sức có thể hưởng lợi từ giá cả tăng cao và sự gián đoạn chuỗi cung ứng, thì ngành Hàng không và du lịch lại đối mặt với nhiều khó khăn do giá nhiên liệu tăng vọt. Bên cạnh đó, các ngành cần nhiều vốn như Ngân hàng, Chứng khoán và Bất động sản nhà ở đối mặt với rủi ro lãi suất có thể cao hơn nếu lạm phát bị thúc đẩy.

*** Phân tích kỹ thuật:** Sau khi hồi phục và tiệm cận mốc đỉnh giữa tháng 1/2026 tại 1.900 điểm, sự nhiễu động của chứng khoán thế giới đã thúc đẩy một nhịp điều chỉnh giảm của chỉ số VNI trong những ngày đầu tháng 3/2026. Tâm lý của nhà đầu tư chuyển sang thế phòng thủ khi dòng tiền chỉ tập trung ở nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ xung đột và bị rút ra ở phần còn lại.

Nhìn từ tháng 11/2025 cho tới nay, VNI vẫn đang duy trì một cấu trúc tăng điểm trung hạn. Do đó, chúng tôi cho rằng nhịp điều chỉnh hiện tại là một bước lùi lấy đà trước khi VNI tiếp tục chinh phục những mốc cao mới trong thời gian tới. Ở kịch bản cơ sở (xác suất 60%), VNI sẽ lấy lại cân bằng vào tạo đáy tại vùng 1.780-1.810 điểm.

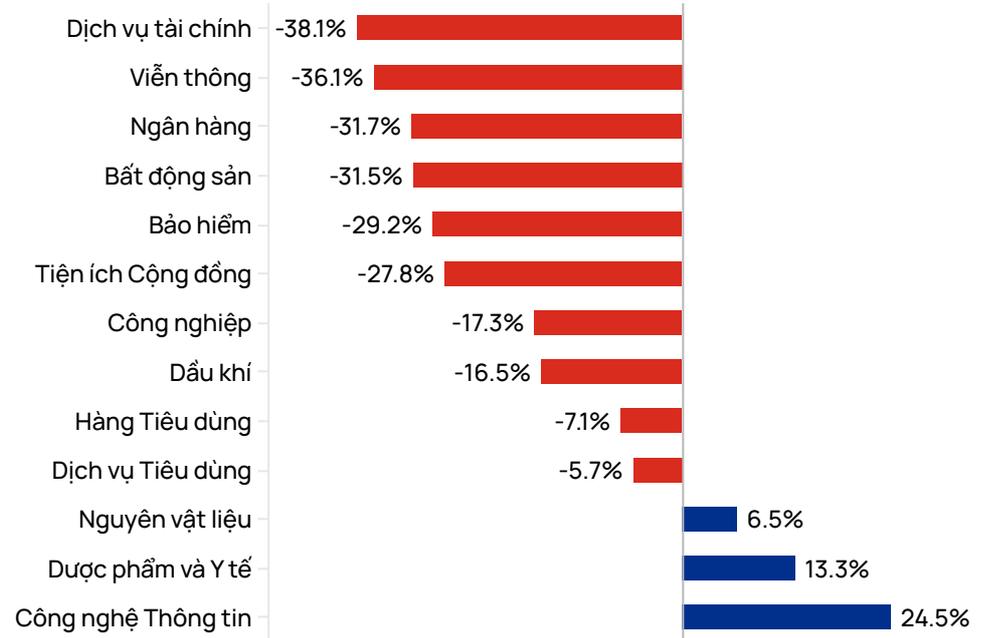
Cổ phiếu khuyến nghị:

* Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn lựa chọn theo Phân tích kỹ thuật: **GAS, SSI** (Hình 4, trang 4).

* Cổ phiếu mới cập nhật trong danh sách theo dõi của đội ngũ Phân tích cơ bản Vietcap: **MCH, REE**. Các cổ phiếu này được lựa chọn từ các cổ phiếu đang được Phòng Phân tích Vietcap theo dõi, đánh giá có triển vọng tăng trưởng tốt trong trung và/hoặc dài hạn. (Hình 5, trang 4).

Quan điểm kỹ thuật

Hình 1: Biến động GTGD TB/ phiên theo ngành



Nguồn: FiinPro, Vietcap

Hoạt động giao dịch giảm do kỳ nghỉ Tết. Giá trị giao dịch bình quân hàng ngày (GTGD BQN) trên HSX và ba sàn giao dịch chứng khoán cộng lại giảm lần lượt 16,7% và 17,6% trong tháng 2/2026, xuống còn 1,1 tỷ USD và 1,2 tỷ USD. Nguyên nhân là do tháng 2 có kỳ nghỉ Tết và nhà đầu tư thường có xu hướng giảm các hoạt động giao dịch trước kỳ nghỉ dài để hạn chế những rủi ro không kiểm soát được.

Thanh khoản sụt giảm ở nhiều ngành cơ bản như Dịch vụ Tài chính (38,1%), Viễn thông (36,1%), Ngân hàng (31,7%), Bất động sản (31,5%). Tuy nhiên, GTGD BQN cũng được ghi nhận tăng ở các ngành Công nghệ (24,5%), Dược phẩm (13,3%) hay Nguyên vật liệu (6,5%).

Hình 2: Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Nguồn: FiinPro, Vietcap

Phân tích kỹ thuật VNI trong tháng 3/2026. VNI xuất hiện những phiên điều chỉnh mạnh đầu tháng 3 khi tâm lý phòng thủ rủi ro quanh trở lại tại vùng đỉnh cũ quanh 1.900 điểm cũng như đến từ bất ổn tại Trung Đông. Nhóm cổ phiếu Dầu khí, Phân bón, Vận tải dù tăng mạnh nhưng không thể đổi trọng lại lực bán ra ở phần còn lại.

Hiện tại, chúng tôi vẫn quan sát thấy VNI đang vận động trong một xu hướng tăng từ tháng 11/2025 cho đến nay. Chúng tôi cũng cho rằng yếu tố nội tại tích cực sẽ là yếu tố giúp chỉ số duy trì xu hướng tăng này trong những tháng tới. Do đó, dù hiện tại thị trường chưa có dấu hiệu tạo cân bằng nhưng chúng tôi đưa ra 2 kịch bản tạo đáy của VNI dựa trên giả định chỉ số vẫn duy trì xu hướng tăng trung hạn.

+ Kịch bản cơ sở (xác suất 60%): VNI tạo đáy thành công ở vùng 1.780-1.810 điểm. Đây là kịch bản khả quan nhất với lực cầu được thúc đẩy quanh đường trung bình động MA50 ngày và vùng đáy (nếu được xác lập) sẽ cao hơn vùng đáy đầu tháng 2/2026. Ở kịch bản này, VNI sẽ có cơ hội hồi phục trở lại vào nửa cuối tháng 3, thậm chí có khả năng sẽ vượt qua mốc 1.900 điểm.

+ Kịch bản tiêu cực (xác suất 40%): VN-Index tạo đáy ở vùng 1.710-1.750 điểm. Đây là kịch bản VNI sẽ xuống thấp hơn vùng đáy tháng 2/2026 để kiểm định lực cầu tại các đường trung bình động MA100 và MA150 ngày. Vùng đáy nếu được thiết lập tại đây sẽ cao hơn vùng đáy của tháng 12/2025.

Hình 3: Đồ thị định giá VN-Index theo P/E trượt

P/E trượt của VNI

— P/E trượt của VNI — Mean — +1 SD - - - +2 SD — -1 SD - - - -2 SD



P/E phi tài chính của VNI

— P/E phi tài chính của VNI — Mean — +1 SD - - - +2 SD — -1 SD - - - -2 SD



Nguồn: FiinPro, Vietcap

Cổ phiếu khuyến nghị

Hình 4: Danh mục cổ phiếu được lựa chọn theo PTKT

GAS: Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần

Giá mua	120,000
Giá mục tiêu	142,000
Giá dừng lỗ	115,000

Quan điểm kỹ thuật

- Cổ phiếu có diễn biến mạnh hơn VNI, được hỗ trợ bởi yếu tố địa chính trị hiện tại.
- GAS đang nằm trong xu hướng tăng ngắn và trung hạn với hỗ trợ MA10 tại vùng 115.000 đ/cp.

SSI: Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI

Giá mua	32,000
Giá mục tiêu	36,000
Giá dừng lỗ	31,000

Quan điểm kỹ thuật

- Cổ phiếu đang có những dấu hiệu khởi tạo một sóng tăng giá trung hạn.
- Chúng tôi quan sát thấy SSI đang có sự gia tăng lực mua đáng kể khi cổ phiếu tích lũy ở phía trên hỗ trợ MA100 ngày.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu dài hạn được lựa chọn bởi đội ngũ PTCB của Vietcap

MCH: Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng MaSan

Ngành	Thực phẩm và đồ uống
Vốn hoá	182,519 tỷ VNĐ
KLGD TB 50 phiên	0.5 triệu cp
Giá hiện tại	150,800
Giá mục tiêu	181,700
% Tăng trưởng	20.5%

Luận điểm đầu tư

- MCH là một tài sản kết hợp tăng trưởng và quy mô đặc biệt trong ngành FMCG Châu Á. Xét về tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) doanh thu giai đoạn 2017-24, công ty đạt 11% (12% ở mảng gia vị so với 5% của Châu Á TBD và 14% ở mảng thực phẩm tiện lợi so với 7% của Châu Á TBD).
- Chúng tôi dự phóng (1) LNST sau lợi ích CĐTTS năm 2026 sẽ hồi phục mạnh vs năm 2025 và (2) CAGR LNST sau lợi ích CĐTTS giai đoạn 2026-28 đạt 15%, với biên lợi nhuận ròng tăng từ 22,4% lên 23,6%. Chúng tôi cũng kỳ vọng MCH sẽ duy trì ROE ở mức 45% mặc dù vị thế tiền mặt ròng/vốn chủ sở hữu trên 30%.
- Với vị thế vượt trội của MCH và sự phục hồi mạnh mẽ vào năm 2026, chúng tôi định giá MCH ở mức P/E dự phóng năm 2026 là 31 lần so với mức trung vị P/E trượt 12T trung bình 5 năm của các công ty cùng ngành là 36 lần.

REE: Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh

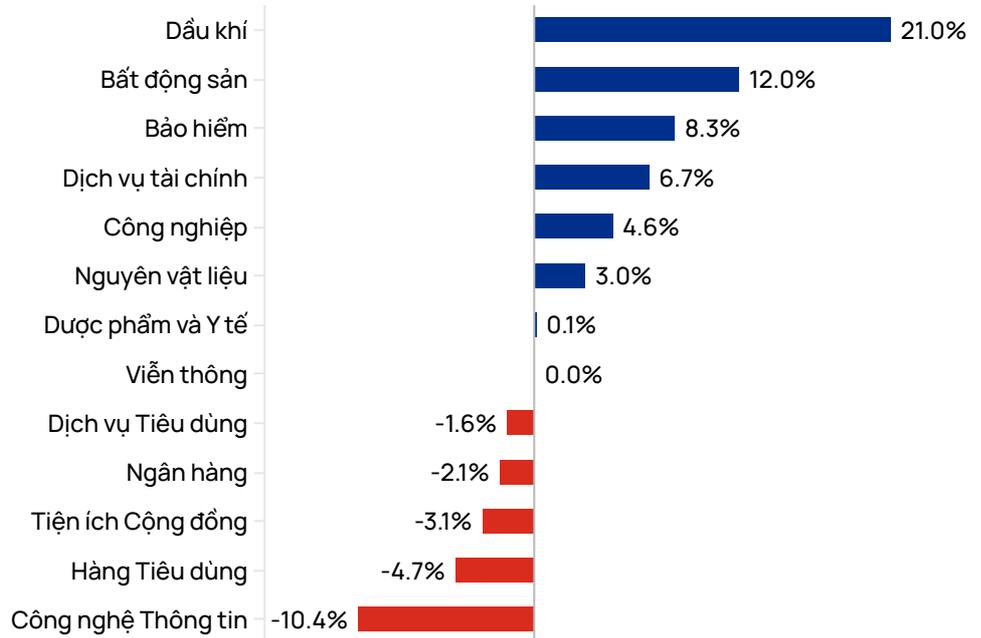
Ngành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt
Vốn hoá	33,474 tỷ VNĐ
KLGD TB 50 phiên	0.5 triệu cp
Giá hiện tại	64,000
Giá mục tiêu	75,900
% Tăng trưởng	18.6%

Luận điểm đầu tư

- Chúng tôi dự phóng LNST sau lợi ích CĐTTS năm 2026 tăng 17% YoY, chủ yếu đến từ dự báo (1) LNST sau lợi ích CĐTTS mảng điện tăng 16% YoY, (2) LNST sau lợi ích CĐTTS mảng cho thuê văn phòng tăng 45% YoY (kỳ vọng tỷ lệ lấp đầy phục hồi/tăng cao hơn và giá thuê tăng 4% YoY), và (3) LNST mảng M&E tăng 85% YoY (doanh thu tăng 42% YoY và không phải trích lập dự phòng).
- Định giá của REE có vẻ hấp dẫn với P/E dự phóng năm 2026 là 11,1 lần, thấp hơn 27% so với mức P/E trung vị 2 năm của cổ phiếu này và tương ứng với tỷ lệ PEG là 0,5 dựa trên tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) LNST sau lợi ích CĐTTS giai đoạn 2026-28 là 23%.
- Yếu tố hỗ trợ: Khả năng hoàn nhập 580 tỷ đồng dự phòng mảng M&E; khoản lãi tiềm năng từ việc bán chứng khoán kinh doanh (VIB) trong dài hạn; đầu tư dự án điện gió ngoài khơi 500 MW.

Thống kê thị trường tháng 2

Hình 6: Biến động giá cổ phiếu theo nhóm trong tháng 02/2026



Nguồn: HSX, HNX, FiiPro, Vietcap

Lưu ý: Phân loại ngành của ICB

GAS được xếp vào nhóm Tiện ích thay vì Dầu khí GAS là công ty phân phối khí.

* Dịch vụ Tài chính không bao gồm ngân hàng, bảo hiểm và bất động sản.

Hình 7: Các mã tăng mạnh nhất trong tháng 02/2026

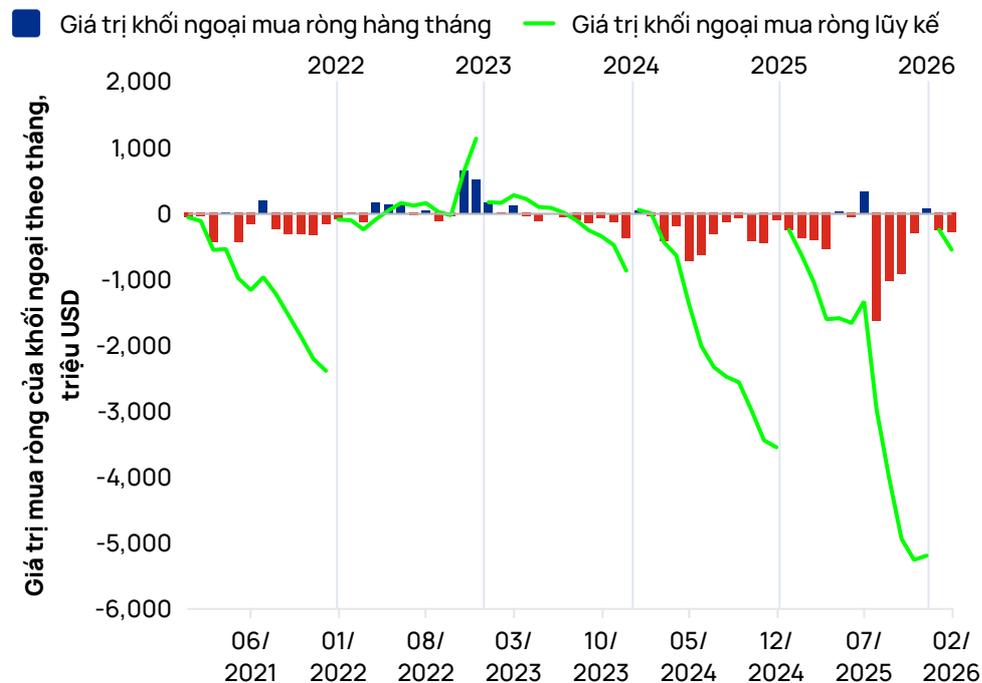
Mã	Sàn	Vốn hoá (triệu USD)	Tỉ trọng%	Giá hiện tại (VNĐ)	So với tháng trước%Δ	
HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD)						
HRC	Nguyên vật liệu	HSX	56	0.02%	48,450	62%
BFC	Nguyên vật liệu	HSX	162	0.05%	73,600	54%
VVS	Hàng Tiêu dùng	HSX	101	0.03%	121,900	51%
BSR	Dầu khí	HSX	6,009	1.77%	31,200	39%
PET	Dịch vụ Tiêu dùng	HSX	169	0.05%	41,200	29%
HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD)						
TNG	Hàng Tiêu dùng	HNX	126	0.70%	25,500	23%
KSF	Bất động sản	HNX	2,897	16.01%	83,700	19%
DXP	Công nghiệp	HNX	30	0.16%	12,900	18%
PVC	Dầu khí	HNX	53	0.29%	17,000	18%
S55	Công nghiệp	HNX	25	0.14%	65,700	10%

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 8: Các mã giảm mạnh nhất trong tháng 02/2026

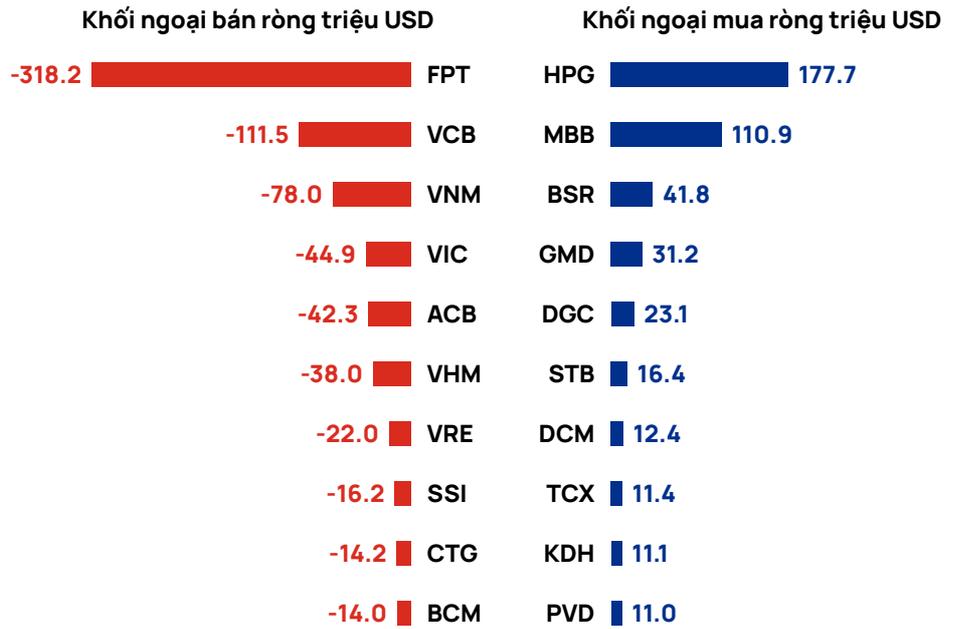
Mã	Sàn	Vốn hoá (triệu USD)	Tỉ trọng%	Giá hiện tại (VNĐ)	So với tháng trước%Δ	
HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD)						
TDP	Công nghiệp	HSX	105	0.03%	29,050	-19%
ELC	Công nghệ Thông tin	HSX	86	0.03%	20,400	-16%
MCH	Hàng Tiêu dùng	HSX	7,020	2.07%	141,000	-11%
BID	Ngân hàng	HSX	12,936	3.81%	47,900	-11%
FPT	Công nghệ Thông tin	HSX	6,087	1.79%	92,900	-11%
HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD)						
KSV	Nguyên vật liệu	HNX	1,408	7.78%	183,000	-21%
HGM	Nguyên vật liệu	HNX	99	0.55%	205,000	-18%
TFC	Hàng Tiêu dùng	HNX	26	0.14%	40,500	-16%
L40	Công nghiệp	HNX	28	0.15%	66,900	-13%
SJE	Công nghiệp	HNX	27	0.15%	17,800	-12%

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 9: Giá trị mua ròng của khối ngoại theo tháng, triệu USD


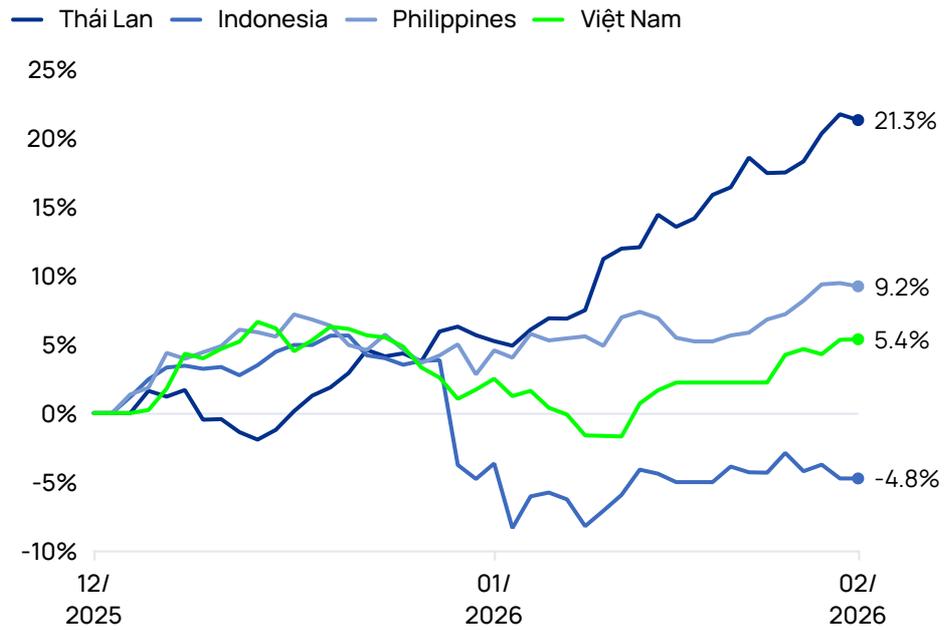
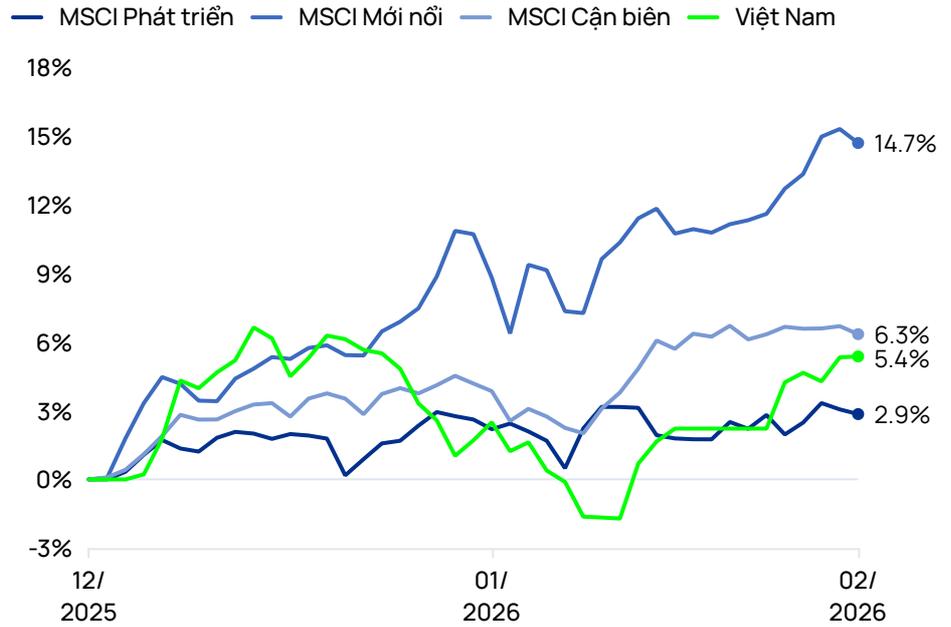
Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 10: Các mã khối ngoại mua ròng và bán ròng mạnh nhất trong tháng 02/2026



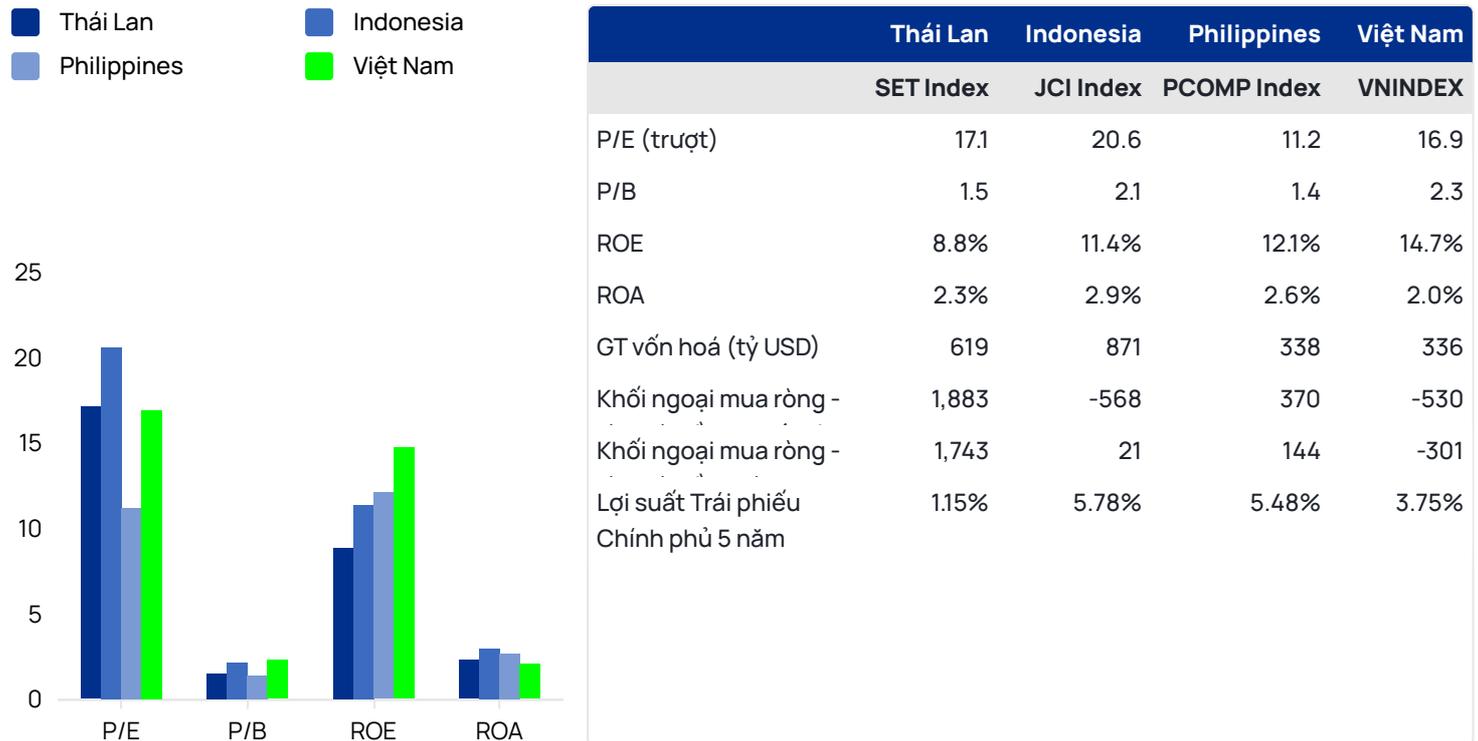
Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 11: So sánh biến động của VN-Index và thế giới



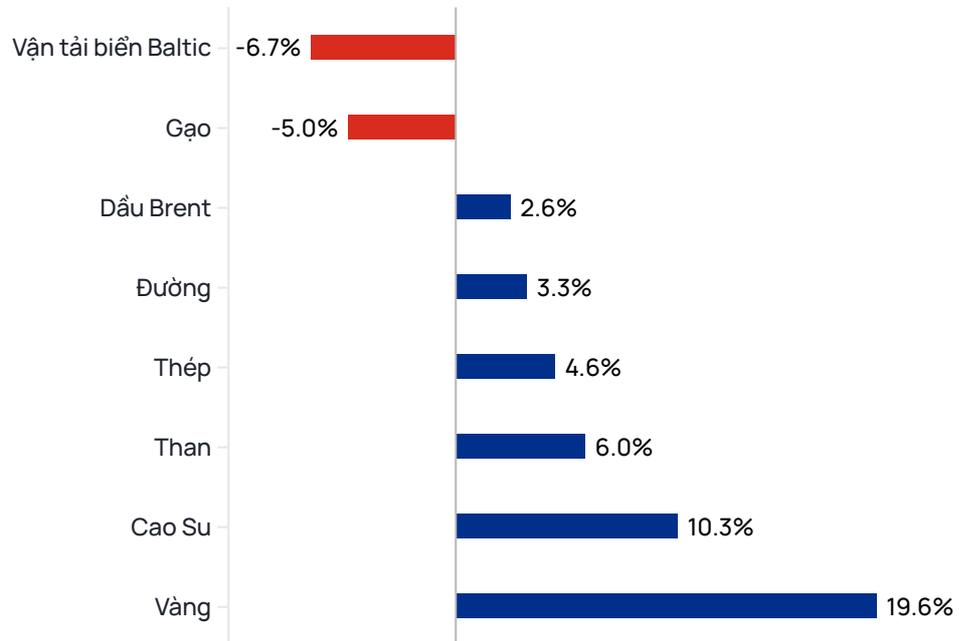
Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hình 12: Các chỉ số chính trong nhóm ASEAN - Các dữ liệu và định giá chính (tính đến cuối tháng 02/2026)



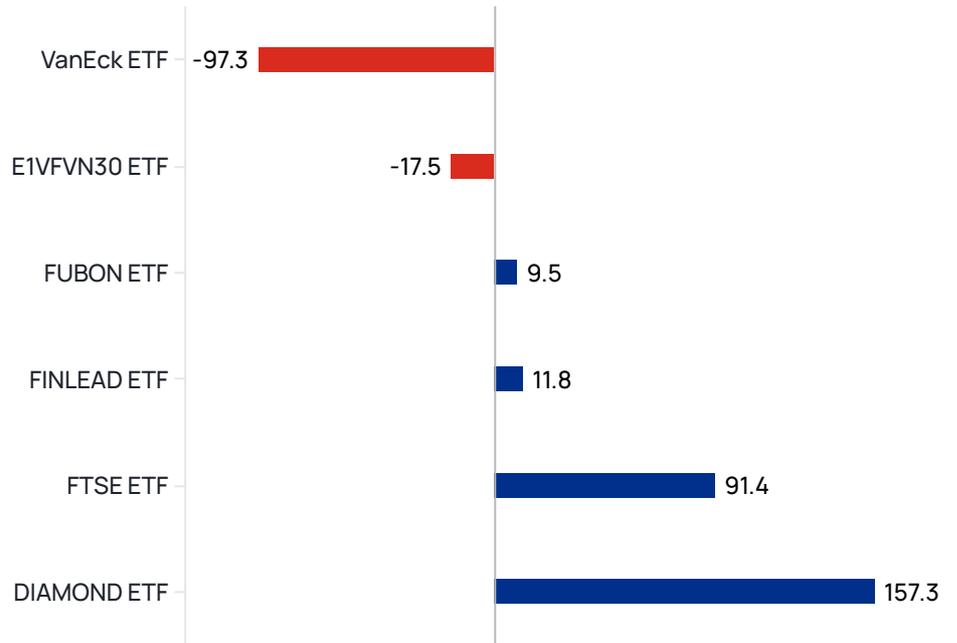
Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSX, Vietcap

Hình 13: Biến động giá cả hàng hoá tháng 2



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hình 14: Biến động dòng tiền các quỹ ETF tháng 2 (tỷ VND)



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Cập nhật vĩ mô

Cập nhật việc FTSE Russell nâng hạng Việt Nam lên Thị trường Mới nổi

Việt Nam được phân loại lại lên nhóm Thị trường Mới nổi Thứ cấp (Secondary Emerging Market) hiện đang bước vào giai đoạn then chốt khi FTSE Russell bắt đầu kỳ rà soát giữa kỳ vào tháng 3/2026. Sau khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 08/2026 có hiệu lực từ ngày 03/02/2026, Vietcap cho rằng cơ quan quản lý đã thực hiện các điều chỉnh cần thiết để triển khai Mô hình Môi giới Toàn cầu (Global Broker Model), yếu tố quan trọng nhằm hỗ trợ việc mô phỏng chỉ số một cách hiệu quả. **Tháng 9/2026 tiếp tục là kịch bản cơ sở của Vietcap cho thời điểm TTCK Việt Nam được FTSE nâng hạng lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp chính thức có hiệu lực.**

1. Khi nào diễn ra kỳ rà soát giữa kỳ tháng 3/2026? Khi nào công bố kết quả?

FTSE Russell sẽ tổ chức 2 cuộc họp ủy ban. Cuộc họp của Ủy ban Tư vấn Phân loại Quốc gia (FTSE Equity Country Classification Advisory Committee) sẽ diễn ra vào **thứ Ba, ngày 03/03**. Cuộc họp của Hội đồng Tư vấn Chính sách (FTSE Russell Policy Advisory Board) sẽ diễn ra vào **thứ Năm, ngày 19/03**. Kết quả chính thức sẽ được công bố vào **thứ Ba, ngày 07/04**.

2. Bước tiến quan trọng nhất từ Thông tư số 08/2026 là gì?

NĐT tổ chức nước ngoài có thể đặt lệnh với CTCK trong nước thông qua một CTCK nước ngoài (global broker) mà không cần phải mở tài khoản giao dịch tại CTCK trong nước đó (**tức là loại bỏ yêu cầu NĐT tổ chức nước ngoài phải đăng ký hồ sơ trực tiếp với CTCK trong nước**). Thay đổi này giúp giảm đáng kể thủ tục hành chính cho các **NĐT tổ chức nước ngoài** khi tiếp cận thị trường Việt Nam. Ví dụ, các quỹ mô phỏng chỉ số như Vanguard sẽ không còn cần thực hiện quy trình KYC để tiếp nhận và thiết lập giao dịch với một CTCK trong nước, vốn tốn nhiều thời gian và nguồn lực. Thay vào đó, họ có thể dựa vào một global broker, đơn vị đã hoàn tất việc thẩm định và phê duyệt một nhóm CTCK trong nước được lựa chọn để thực hiện giao dịch.

3. Những nội dung nào khác sẽ được thảo luận trong kỳ rà soát giữa kỳ tháng 3/2026?

Năng lực giao dịch không yêu cầu ký quỹ trước (Non-prefunding – NPF) của các CTCK trong nước là chủ đề gần đây được FTSE Russell thảo luận. Dựa trên mức trần NPF theo quy định (2 lần vốn chủ sở hữu của CTCK trừ đi dư nợ cho vay ký quỹ), **tổng năng lực NPF tối đa của 5 CTCK trong nước lớn nhất (bao gồm Vietcap) gần đạt 5 tỷ USD**. Con số này cao hơn đáng kể so với nhu cầu NPF của các quỹ mô phỏng chỉ số để mua ước tính ít nhất 1,5 tỷ USD cổ phiếu Việt Nam. Ngoài ra, các quỹ mô phỏng chỉ số dự kiến sẽ giải ngân theo nhiều đợt (ví dụ khoảng 300 triệu USD mỗi đợt trong 5 đợt thay vì một lần 1,5 tỷ USD), qua đó giúp giảm bớt lo ngại về năng lực NPF. Số lượng đợt giải ngân chính thức sẽ được công bố vào ngày 07/04.

4. Có khả năng nào Việt Nam không vượt qua kỳ rà soát giữa kỳ tháng 3/2026 hay không?

Vietcap cho rằng khả năng Việt Nam không vượt qua kỳ rà soát là 0%. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 08/2026 có hiệu lực từ ngày 03/02/2026 nhằm thực hiện các điều chỉnh cần thiết để đáp ứng yêu cầu của các quỹ mô phỏng chỉ số. Kỳ rà soát giữa kỳ tháng 3/2026 chỉ mang tính thủ tục để FTSE Russell hoàn tất quy trình đánh giá.

5. Tỷ trọng dự kiến của Việt Nam trong các bộ chỉ số FTSE là bao nhiêu? Những cổ phiếu nào đủ điều kiện vào FTSE Global All Cap Index?

FTSE Russell đã công bố tài liệu FAQ về Việt Nam vào tháng 11/2025. Tỷ trọng dự kiến của Việt Nam như sau: 0,04% trong FTSE Global All Cap, 0,34% trong FTSE Emerging All Cap, 0,02% trong FTSE All-World và 0,22% trong FTSE Emerging.

Các cổ phiếu Việt Nam đáp ứng tiêu chí sơ bộ của FTSE Global All Cap Index bao gồm: **VIC, VHM, HPG, MSN, VCB, VNM, SSI, STB, VIX, VJC, VRE, VCI, SHB, VND, GEX, KBC, KDH, FRT, DGC, EIB, HUT, DXG, DPM, PLX, PDR, SAB, DIG và KDC**. FTSE Russell sàng lọc cổ phiếu dựa trên nhiều tiêu chí như tỷ lệ room ngoại còn lại, quy mô vốn hóa, thanh khoản và tỷ lệ free float. Lưu ý rằng danh sách chỉ mang tính tham khảo này đã được FTSE Russell sàng lọc dựa trên dữ liệu tại ngày 31/12/2024 (tức hiện đã khá cũ). **FTSE Russell sẽ công bố danh sách chính thức các cổ phiếu Việt Nam đủ điều kiện vào tháng 8/2026.**

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Chúng tôi, Vũ Minh Đức và Hoàng Nam, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (**giá mục tiêu - giá hiện tại**)/**giá hiện tại** và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu, nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành, Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này, Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt, Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Liên hệ

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Vietcap

vietcap.com.vn

vietcap.com.vn

Trụ Sở Chính (1): Bitexco

Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều,
Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 28 3914 3588

Trụ Sở Chính (2): Nguyễn Huệ

Tầng 3, Tòa nhà Vinatex - Tài Nguyên, 10 Nguyễn
Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Giao Dịch Hàm Nghi

Tầng 16, Tòa nhà Doji, số 81-83-83B-85 Hàm
Nghi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 6, tòa nhà số 109 Phố Trần Hưng Đạo,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
(+84) 24 6262 6999

Phòng Giao Dịch Mỹ Đình

SAP.A09 Tòa A - Chung cư cao tầng HH2-1 (The
Matrix One), Phường Tử Liêm, Thành phố Hà
Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team

research@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588

Hoàng Nam, Head of Research, ext 124

nam.hoang@vietcap.com.vn

Banks, Securities and Insurance

- Huỳnh Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng, ext 138
- Vũ Thế Quân, Phó Trưởng phòng, ext 364
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

Macro

Hoàng Thúy Lương, Trưởng phòng cao cấp, ext 368
- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Consumer

Hoàng Nam, Giám đốc, ext 124

- Bùi Xuân Vinh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Oil & Gas and Power

Đình Thị Thùy Dương, Phó Giám đốc, ext 140

- Đỗ Công Tuấn Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 181
- Dương Tấn Phước, Chuyên viên, ext 135
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Real Estate

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Phạm Nhật Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 149
- Thân Như Đoàn Thực, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Industrials and Infrastructure

Nguyễn Thảo Vy, Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526
- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191

Retail Client Research

Vũ Minh Đức, Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán - Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng Khoán - Khách hàng tổ chức

+84 28 3914 3588, ext 525
anthony.le@vietcap.com.vn

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc điều hành

Phòng Tư Vấn Đầu Tư

+84 28 3914 3588, ext 222
quynh.chau@vietcap.com.vn